

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ TỪ SƠN  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST

Ngày: 20/01/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN**

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Hoàn*

*Các Hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Tất Hồng*

*Ông Đỗ Đức H*

*Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn tham gia phiên tòa:*

*Bà Trần Thị Hằng – Kiểm sát viên.*

Ngày 20/01/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2020/TLST-HS ngày 16/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 08/01/2021 đối với bị cáo:

***Phạm Văn K*** - Sinh năm 1995.

HKTT: thôn Vàn T, xã Cẩm T, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

Dân tộc: **Mường**, Quốc tịch: Việt Nam, Tôn giáo: Không; giới tính: Nam

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Phạm Văn H, sinh 1960 và bà Phạm Thị M, sinh 1960.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2020. Hiện bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Cầm Văn H**, sinh 1996 (vắng mặt)

HKTT: Thôn H, xã Đ, huyện Con Công, tỉnh Nghệ An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn K **và** anh **Cầm Văn H** là bạn của nhau. Khoảng 07 giờ ngày 19/10/2020, K đang ở công viên Lý Thái Tổ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thì gặp anh

H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen xám, biển kiểm soát (BKS): 99D1-123.78 mượn của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992, HKTT: thôn T, xã T, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. K nhờ anh H chở vào phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để tìm việc làm. Khi đến khu phố Trịnh Nguyễn, phường Châu Khê, K mượn xe của anh H đi mua bao thuốc lá. Anh H đồng ý đưa xe mô tô BKS: 99D1-123.78 cho K. Trên đường đi, vì cần tiền chi tiêu cá nhân nên K nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe mô tô mượn được của anh H lấy tiền chi tiêu. K điều khiển xe mô tô đến cửa hàng cầm đồ Việt Nga ở khu phố Mới, phường Đồng Nguyên, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, K gặp anh Lê Tiến D, sinh năm 1992, HKTT: khu phố H, thị trấn B, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang là nhân viên của cửa hàng cầm đồ. Do xe không có giấy tờ nên K có hỏi vay của anh D 1.800.000 đồng, K để lại chiếc xe mô tô trên để làm tin. Sau đó, K giao lại chiếc xe mô tô trên cho anh D. Sau khi vay được số tiền trên, K đã chi tiêu hết, không có khả năng chuộc lại xe để trả cho anh H. Việc cầm cố xe K không nói cho anh H biết và sau khi cho K mượn xe anh H cũng không liên lạc được với K.

Ngày 20/10/2020, K đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn đầu thú về hành vi vi phạm của bản thân.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 72/KL-HĐĐG kết luận: “Giá trị của tài sản liên quan đến vụ việc lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra ngày 19/10/2020 tại khu phố Trịnh Nguyễn, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đối với: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn: đỏ đen xám, BKS: 99D1- 123.78, số máy: C52E-5388081, số khung: 5237CY539477, có giá là 8.000.000 đồng.

Với hành vi trên tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 16/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Văn K ra trước Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng, nay bị truy tố, xét xử về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội, không có oan sai gì.

Người bị hại là anh H vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã có lời khai đầy đủ. Chiếc xe Honda Wave RSX, màu sơn: đỏ đen xám, BKS: 99D1-123.78 là của anh Chuyên, anh Chuyên đã nhận lại chiếc xe trên, không có yêu cầu bồi thường gì. anh D không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.800.000đ anh D cho bị cáo vay nên không đưa anh D vào tham gia tố tụng trong vụ án với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 16/12/2020. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn K từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/10/2020.

Trách nhiệm dân sự: không xem xét giải quyết

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với đơn trình báo của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ 00 phút ngày 19/10/2020 tại khu phố Trịnh Nguyễn, phường Châu Khê, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, **Phạm Văn K** có hành vi mượn mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu: HONDA wave RSX; BKS: 99D1-123.78 của anh Cầm Văn H trị giá 8.000.000 đồng nói để đi mua thuốc lá. Sau đó, do không có tiền ăn tiêu nên K đã mang xe mô tô đem đi cầm cố cho anh D vay 1.800.000 đồng. Số tiền này K đã dùng chi tiêu cá nhân hết.

Do vậy, VKSND thị xã Từ Sơn đã truy tố bị cáo K về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những gây thiệt hại về mặt vật chất cho người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, tạo tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Xét thấy cần phải

có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung với xã hội.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo được xác định là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo K là đối tượng có sử dụng trái phép chất ma túy, không có nghề nghiệp, chỗ ở ổn định, sống lang thang.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi vi phạm đã ra cơ quan công an đầu thú nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn là có căn cứ và phù hợp, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới giúp bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo không có tài sản gì, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: số tiền bị cáo K vay của anh D chưa trả là 1.800.000đ nhưng anh D không yêu cầu bị cáo phải trả lại anh D số tiền này nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết và không đưa anh D vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda wase RSX; BKS: 99D1-123.78, cơ quan điều tra đã trả lại chủ sở hữu là ông Chuyên (bạn anh H), ông Chuyên không có yêu cầu bồi thường gì.

*Liên quan trong vụ án còn có:* Đối với anh Lê Tiến Dương là người đã cho K vay 1.800.000 đồng và để lại xe mô tô trên làm tin. Quá trình điều tra xác định anh D không biết chiếc xe mô tô kể trên do K phạm tội mà có. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị N là chủ cửa hàng kinh doanh cầm đồ Việt N, có Giấy phép đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự không biết việc anh D nhân viên của cửa hàng cho K vay tiền để lại xe mô tô làm tin. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.  
Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH Khóa 14 về thu nộp án phí, lệ phí.

Xử phạt: Phạm Văn K 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 20/10/2020

Tạm giam bị cáo Phạm Văn K 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo K phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ./.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Từ Sơn;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Ngô Thị Hoàn**

